

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ MỸ, TỈNH BÀ RỊA –VŨNG TÀU

Căn cứ vào Điều 149, 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 01/2022/TLST-VHNGĐ ngày 11 tháng 01 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình:

- Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1974 và ông Vũ Văn B, sinh năm 1974

Cùng địa chỉ: khu phố P, phường M, thị xã P, tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà H, ông B sống chung với nhau, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Hải Quang, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Hà (nay là Nam Định) vào ngày 17/10/1995, đây là hôn nhân hợp pháp. Xét thấy bà H, ông B sống chung nhưng thường xuyên mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, nay cả hai đều yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn nên cần ghi nhận.

[2] Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên là Vũ Thị Kim A, sinh ngày 31/7/1996; Vũ Thị Ngọc K, sinh ngày 01/6/1998. Hiện các con đã trưởng thành, bà H và ông B không yêu cầu giải quyết về con chung.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Bà H, ông B không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[4] Về lệ phí: Bà Nguyễn Thị H, ông Vũ Văn B thỏa thuận mỗi người nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền lệ phí việc hôn nhân và gia đình nhưng được khấu trừ vào số tiền đã nộp tạm ứng theo biên lai thu số 0005752 ngày

07/01/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Như vậy, bà Hằng và ông Bắc đã nộp đủ lệ phí.

Xét thấy, việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 17 tháng 01 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị H và ông Vũ Văn B thuận tình ly hôn.

+ Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên là Vũ Thị Kim A, sinh ngày 31/7/1996; Vũ Thị Ngọc K, sinh ngày 01/6/1998. Hiện các con đã trưởng thành, bà H và ông B không yêu cầu giải quyết về con chung.

+ Về tài sản chung, nợ chung: Bà H, ông B không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Bà Nguyễn Thị H, ông Vũ Văn B mỗi người nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền lệ phí việc hôn nhân và gia đình nhưng được khấu trừ vào số tiền đã nộp tạm ứng theo biên lai thu số 0005752 ngày 07/01/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Như vậy, bà H và ông B đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND TX. Phú Mỹ;
- Chi cục THADS TX. Phú Mỹ;
- UBND xã Hải Quang, Hải Hậu, Nam Định
ngày đăng ký 17/10/1995;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Văn Cường